TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 833/2018/HSPT
Ngày 20 tháng 12 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Anh Tài

Các thẩm phán: Bà Bùi Thị Minh;
Ông Bùi Xuân Trọng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Biểu, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 503/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Lương Văn B bị xét xử sơ thẩm về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

**** Bị cáo có kháng cáo**:*

Lương Văn B, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: bản T, xã Trung L, huyện Mường L1, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 02/12; con ông Lương Văn L2 (tức Lương Văn C (đã chết) và bà Lương Thị M; bị cáo chưa có vợ con; chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo***: Luật sư Nguyễn Hữu Gi - Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Thiên Tân thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 05/01/2018, tại Km 542+400 trên đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, phát hiện Lương Văn B điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ cao có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác ra tín hiệu dừng phương tiện để kiểm tra nhưng Lương Văn B không chấp hành hiệu lệnh và cố tình bỏ chạy, Tổ công tác đã truy đuổi và bắt giữ được B. Tiến hành kiểm tra ba lô màu xanh để ở giá đèo hàng phía trước, phát hiện bên trong có 06 bánh hình chữ nhật nghi là hêrôin và 06 gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong và gửi mẫu vật đi giám định. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ một số đồ vật khác có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 216/MT-PC54 ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 06 khối bánh hình chữ nhật chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng 2.026,73 gam là ma túy, loại hêrôin; 06 gói nilon màu trắng chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 5.712,50 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị can Lương Văn B khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 05/01/2018, B ở nhà thì có một người nam giới, quốc tịch Lào đến gặp và đặt vấn đề thuê B vận chuyển 06 kg ma túy đá và 06 bánh hêrôin mang xuống thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa giao cho người có tên là Đông và Đông sẽ trả cho B 70.000.000 đồng tiền công vận chuyển ma túy, B đồng ý. Sau khi nhận ma túy, B cho 06 kg ma túy đá và 06 bánh hêrôin vào chiếc ba lô học sinh màu xanh để ở giá đèo hàng, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36D1-35062 đi xuống thị trấn Ngọc Lặc để giao ma túy. Khi B đi đến khu vực thị trấn Ngọc Lặc thì có một người nam giới gọi vào điện thoại di động của B hướng dẫn đường và địa điểm giao nhận ma túy. Khi đi đến Km 542+400 thuộc thị trấn Ngọc Lặc thì B bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS-ST ngày 30/5/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa quyết định áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40; Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt Lương Văn B tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/6/2018 bị cáo Lương Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lương Văn B giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt với lý do quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chỉ vì hám lợi nhất thời mà phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, sống ở vùng sâu đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật nhiều hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị kẻ xấu dụ dỗ phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, nội dung kháng cáo của bị cáo, có quan điểm như sau: Trong vụ án này bị cáo Lương Văn B vận chuyển trái phép 02 chất ma túy là Hêrôin và Methamphetamine. Theo Điều 4 Nghị định số 19 ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xét xử theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án hình sự sơ thẩm từ điểm h khoản 4 sang điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo cho đảm bảo đúng pháp luật. Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lương Văn B phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khối lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển là đặc biệt lớn, hành vi của bị cáo đặc biệt nguy hiểm, mức hình phạt tử hình mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết gì mới để xem xét kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn B tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 05/01/2018, tại Km 542+400 thôn Hưng Sơn, xã Ngọc Khê, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện và bắt quả tang Lương Văn B đang vận chuyển trái phép 7.739,23 gam ma túy (trong đó có 2.026,73 gam Hêrôin và 5.712,50 gam Methamphetamine). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lương Văn B về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật nên không cần thiết phải sửa sang điểm b khoản 4 Điều 250

Bộ luật hình sự năm 2015 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lương Văn B, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mặc dù bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, nhưng lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức án tử hình là tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lương Văn B không đưa ra được tình tiết mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo cũng như luận cứ của luật sư bào chữa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Lương Văn B.

[3] Kháng cáo của bị cáo Lương Văn B không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lương Văn B; giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Lương Văn B.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Lương Văn B tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (20/12/2018) bị cáo Lương Văn B được quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình gửi Chủ tịch nước Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[2] Về án phí: Bị cáo Lương Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THA dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- TTG - CA tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Anh Tài